

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016);

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 391/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Phương T, sinh năm 1992; Địa chỉ: B26/2E ấp 02C, xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố H.

- Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh V; Tạm trú: số 487/47 Huỳnh T, tổ 8A, khu phố 1B, phường T, Quận B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T là loại việc hôn nhân và gia đình, không có tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo thủ tục sơ thẩm, được qui định tại Khoản 2 Điều 29, Điều 396 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24 ngày 25/02/2021. Do cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn

nhân không đạt được, nên bà T và ông T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy tình cảm giữa bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T đã thật sự không còn, không có khả năng đoàn tụ. Việc thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T xác nhận trong quá trình chung sống không có con chung nên không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T cam kết không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T chịu lệ phí theo quy định về lệ phí, án phí của Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 25 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh L, huyện B, Thành phố H cấp ngày 25/02/2022).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Các đương sự cam kết không có nợ chung.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Phương T và ông Nguyễn Thanh T phải chịu là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2021/0014534 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố H, bà T và ông T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Tp.HCM;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS (Sang.TK).

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bùi Tường Vân